

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST.
Ngày: 16 – 8 – 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG, TỈNH LONG AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thành.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Giao.

2. Ông Phạm Ngọc Chánh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lệ Thu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Khúc – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST-HS, ngày 26/7/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 02/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thành X, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp 4, xã VB, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H, sinh năm 1925 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1937; Sống chung như vợ chồng với bà Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm 1984 (hiện nay không còn sống chung) và có 01 con chung Lê Thị K L, sinh năm 2007 (Cháu đang ở chung với ông X).

Tiền sự; Tiền án: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/6/2022 đến ngày 08/7/2022, thì không áp dụng tiếp.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn U E, sinh năm 1984 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp 5, xã VB, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1982 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp 5, xã VB, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Ông Trương T L, sinh 1992 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp 5, xã VB, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 21/01/2022, Lê Thành X bơi xuống từ nhà của mình đến nhà của anh Trần Văn T, ngụ ấp 5, xã VB, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An để uống rượu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, X bơi xuống về nhà, khi đến trước cửa nhà của anh Nguyễn Văn U E thuộc ấp 5, xã VB, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An, X nhìn thấy máy xăng nhãn hiệu Honda 6HP có gắn dàn sắt xi bằng inox, đặt trên chiếc tắc rắng (võ lãi Composite) của ông E đang neo đậu tại bến cầu nước, X nảy sinh ý định lấy trộm máy xăng, nên bơi xuống đến gần. Lúc này, anh Nguyễn Văn N nhà gần đó rơi đèn xuống bến, thấy có ánh đèn, X bơi xuống ra xa và quan sát. Khi thấy không có ai, X bơi xuống cặp vào chiếc tắc rắng, dùng 02 tay cầm dàn sắt xi nâng máy lên kéo qua xuống của mình, rồi bơi xuống về nhà, đem máy xăng đi cất giấu. Khoảng 07 ngày sau, X tháo giàn sắt xi ra và sơn lại, đem bán cho người thu mua phế liệu không rõ tên và địa chỉ với giá 400.000 đồng; còn đầu máy xăng, X gắn vào dàn sắt xi của mình rồi đặt lên xuống ba lá của mình để sử dụng. Đến khoảng 18 giờ ngày 25/02/2022, ông E nhìn thấy xuống của X đậu ở bến đối diện nhà X có gắn máy xăng giống máy của mình. Ông E đến xem và xác định máy được đặt trên xuống của X là máy xăng của mình, nên ông E báo Công an xã VB, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. Sau đó, Công an xã VB thu giữ máy xăng và mời X về làm việc, tại đây X đã thừa nhận hành vi của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS, ngày 04/4/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Tân Hưng, tỉnh Long An, kết luận: trị giá của máy xăng nhãn hiệu Honda 06HP tại thời điểm định giá ngày 31/3/2022 là 3.750.000 đồng và giàn sắt xi bằng inox thời điểm định giá ngày 31/3/2022 là 1.750.000 đồng. Tổng trị giá của hai tài sản trên là 5.500.000 đồng (Năm triệu, năm trăm nghìn đồng).

Ngày 25/02/2022, Công an xã VB, huyện Tân Hưng, huyện Tân Hưng tạm giữ đồ vật, tài liệu là 01 đầu máy xăng hiệu Honda 06HP và ngày 13/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Hưng đã quyết định xử lý vật chứng, bằng hình thức trả lại đầu máy xăng hiệu Honda 06HP cho ông Nguyễn Văn U E.

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Hưng không thu hồi được giàn sắt xi làm bằng inox mà Lê Thành X đã bán cho người thu mua phế liệu. Vì vậy, X tự nguyện giao giàn sắt xi làm bằng sắt của mình để bồi thường cho người bị hại, ông E đồng ý nhận và ông E yêu cầu X phải bồi thường thêm số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Hưng quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can tiến hành điều tra.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKS-TH ngày 26 tháng 7 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng đã truy tố bị cáo Lê Thành X về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thành X thừa nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng và phù hợp với lời khai của người làm chứng và các biên bản nghiệp vụ của Cơ quan Điều tra huyện.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại giai đoạn tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng đã công bố luận tội vẫn giữ quan điểm theo cáo trạng đã truy tố bị cáo Lê Thành X. Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thành X phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Nhân thân: Vào ngày 15/02/2017, Lê Thành X bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, có thiện chí bồi thường thiệt hại, bị hại yêu cầu bãi nại cho bị cáo như vậy cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Mức án, áp dụng: Theo khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 BLHS năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lê Thành X từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Về hình phạt bổ sung Viện kiểm sát nhân dân đề nghị không áp dụng do xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hưng, tỉnh Long An đã trả lại cho chủ sở hữu máy xăng hiệu Honda 06HP cho ông Nguyễn Văn U E, nên không đề nghị về xử lý tang vật.

Trong quá trình điều tra và truy tố ông Nguyễn Văn U E yêu cầu bị cáo Lê Thành X phải bồi thường số tiền 400.000 đồng vì bị cáo X đã bán dần sắt xi inox của ông, tại phiên tòa bị cáo cũng thống nhất bồi thường số tiền 400.000 đồng cho ông E. Xét thấy đây là sự thống nhất của hai bên nên ghi nhận.

Đối với phương tiện phạm tội là chiếc xuồng ba lá bằng gỗ của Lê Thành X sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo X neo đậu trước bến, đã bị trôi mất, Cơ quan điều tra không thu giữ được, nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lê Thành X, sinh năm 1980 là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là hành vi trái pháp luật:

Vào khoảng 21 giờ cùng ngày 21/01/2022, X bơi xuống về nhà, khi đến trước cửa nhà của ông Nguyễn Văn U E thuộc ấp 5, xã VB, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An, X nhìn thấy máy xăng nhãn hiệu Honda 6HP có gắn giàn sắt xi bằng inox, đặt trên chiếc tắc rắng (võ lãi Composite) của ông E đang neo đậu tại bến cầu nước, X nảy sinh ý định lấy trộm máy xăng, nên bơi xuống đến gần. Bị cáo X quan sát không có ai, X bơi xuống cặp vào chiếc tắc rắng, dùng 02 tay cầm giàn sắt xi nâng máy lên kéo qua xuống của mình, rồi bơi xuống về nhà, đem máy xăng đi cất giấu. Khoảng 07 ngày sau, bị cáo X tháo giàn sắt xi ra và sơn lại, đem bán cho người thu mua phế liệu không rõ tên và địa chỉ với giá 400.000 đồng; còn đầu máy xăng, X gắn vào giàn sắt xi của mình rồi đặt lên xuống ba lá của mình để sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS, ngày 04/4/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Tân Hưng, tỉnh Long An, kết luận: Trị giá của máy xăng nhãn hiệu Honda 6HP tại thời điểm định giá ngày 31/3/2022 là 3.750.000 đồng và giàn sắt xi bằng inox thời điểm định giá ngày 31/3/2022 là 1.750.000 đồng. Tổng trị giá của hai tài sản trên là 5.500.000 đồng (Năm triệu, năm trăm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu hồi vật chứng, lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng... Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Lê Thành X phạm tội “Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, hậu quả và hình phạt bổ sung:

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, thiện chí bồi thường thiệt hại và bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Căn cứ điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: Vào ngày 15/02/2017, Lê Thành X bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Do bị cáo X làm nghề lao động giản đơn (làm thuê) và không có tài sản nên Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với vụ án và hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó trực tiếp xâm phạm tài sản thuộc sở hữu người khác và gây mất an ninh ở địa phương, hơn nữa bị cáo Lê Thành X bị Toà án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, nhưng không cải chính bản thân lại tiếp tục vi phạm pháp luật nên cần tuyên án cho bị cáo mức án tương đối với mức cao của khung hình phạt.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần áp dụng mức phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật viện dẫn có căn cứ đúng theo quy định của pháp luật và xác định khung hình phạt tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tài sản thuộc sở hữu của bị hại, cơ quan điều tra đã xử lý, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Trong quá trình điều tra và truy tố, ông Nguyễn Văn U E yêu cầu bị cáo Lê Thành X phải bồi thường số tiền 400.000 đồng vì bị cáo X đã bán giàn sắt xi inox của ông và bị cáo thống nhất bồi thường số tiền 400.000 đồng của bị cáo cho ông E, xét thấy cần ghi nhận.

Đối với phương tiện phạm tội là chiếc xuống ba lá bằng gỗ của Lê Thành X, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo Xưa neo đậu trước bến, đã bị trôi mất, nên không đề cập đến.

[8] Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Thành X phải chịu 200.000 tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thành X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Thành X 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cơ quan điều tra đã xử lý đúng theo quy định pháp luật.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc Lê Thành X phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn U E với số tiền 400.000 đồng (Ông E không yêu cầu tính lãi chậm thi hành án dân sự).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Thành X phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án niêm yết.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Văn Thành